

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH TRÀ VINH
Số: 91/2022/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

C, ngày 11 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự;
Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 75/2021/TLST-DS ngày 02 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Kim Th, sinh năm: 1972.

Địa chỉ: khóm a, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1972.

Địa chỉ: ấp số b, xã MC, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Nguyễn Trọng T, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: khóm e, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Vào ngày 03/11/2022, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim Th có đơn yêu cầu về việc tự nguyện rút phần khởi kiện đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm: 1975, địa chỉ: ấp số b, xã MC, huyện C, tỉnh Trà Vinh và thay đổi một phần khởi kiện về việc yêu cầu người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Trọng T cùng có trách nhiệm trả tiền cho bà. Bị đơn ông Nguyễn Văn H thống nhất với yêu cầu này của bà Th. Nên Tòa án đình chỉ phần yêu cầu khởi kiện của bà Th đối với bà L.

Các đương sự thống nhất tự nguyện thỏa thuận như sau:

- Về số tiền phải trả:

+ Ông Nguyễn Văn H tự nguyện trả cho bà Nguyễn Thị Kim Th số tiền vay còn nợ là 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng) [Gồm: tiền gốc là 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng); tiền lãi là 10.000.000đ (Mười triệu đồng)]. Bà Th thống nhất nhận số tiền này do ông H trả.

+ Ông Nguyễn Trọng T tự nguyện trả cho bà Nguyễn Thị Kim Th số tiền là 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng). Bà Th thống nhất nhận số tiền này do ông T trả.

- Về thời gian trả tiền: Do Chi cục Thi hành án dân sự huyện C giải quyết theo Luật Thi hành án dân sự.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Văn H nộp án phí dân sự sơ thẩm là 875.000 đ (Tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Ông Nguyễn Trọng T nộp án phí dân sự sơ thẩm là 375.000 đ (Ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Bà Nguyễn Thị Kim Th không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Th số tiền tạm ứng án phí là 1.524.000 đ (Một triệu năm trăm hai mươi bốn nghìn đồng) tại biên lai thu số 0004141 ngày 29 tháng 01 năm 2021 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện C thu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Thảo